TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỘI AN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2023/QĐST-DS	*Hội An, ngày 25 tháng 8 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2023/TLST - DS ngày 08 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN Q

- Địa chỉ trụ sở chính: phường T, quận C, thành phố H;

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Lê Hữu Đ - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

- *Pháp nhân đại diện theo ủy quyền:* Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Q.

- Địa chỉ: P. L, quận B, thành phố H;

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Văn P - Chức vụ: Tổng giám đốc

(*Theo Hợp đồng ủy quyền số 154/UQ.MB-MBAMC ngày 18/3/2021 của Ngân hàng TMCP Q).*

- *Người đại diện theo ủy quyền:*

1) Ông Huỳnh Lê Thanh H - Chuyên viên xử lý nợ.

2) Ông Nguyễn Việt Th - Chuyên viên xử lý nợ.

3) Ông Lê Mạnh Ch - Chuyên viên xử lý nợ.

Cùng trú tại: quận H, thành phố Đ. (*Theo văn bản uỷ quyền số ngày 27/02/2023*)

- ***Bị đơn:***

1) Ông Lê Thái V , sinh năm: 1974.

2) Bà Trần Thị Chi M, sinh năm: 1967.

Cùng trú tại: phường T, thành phố H, tỉnh Q.

- Người đại diện theo ủy quyền cho ông Lê Thái V là bà Trần Thị Chi M *(Hợp đồng ủy quyền ngày 26/4/2023)*

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Ông Lê Thái V và bà Trần Thị Chi M có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q số tiền lãi, lãi phạt và các phí phạt theo Hợp đồng tín dụng số 831164.19.059.1951449.TD ngày 28/01/2019 , với tổng số tiền nợ vay khách hàng còn nợ Ngân hàng tạm tính đến hết ngày 26/7/2023 là 6.816.676.225 đồng (*Sáu tỷ tám trăm mười sáu triệu sáu trăm bảy mươi sáu ngàn hai trăm hai mươi lăm đồng.* Thời hạn trả nợ chậm nhất là ngày 31/12/2023.

2) Trường hợp ông Lê Thái V và bà Trần Thị Chi M đến hạn không trả được nợ cho ngân hàng thì ông Lê Thái V và bà Trần Thị Chi M phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q số tiền phạt chậm trả phát sinh theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 831164.19.059.1951449.TD cùng khế ước nhận nợ đính kèm đã ký kể từ ngày 01/01/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

3) Án phí Dân sự sơ thẩm:

- Ông Lê Thái V và bà Trần Thị Chi M tự nguyện nộp số tiền án phí là 57.408.338 đồng *(Năm mươi bảy triệu bốn trăm lẻ tám ngàn ba trăm ba mươi tám đồng).*

- Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 91.395.772 đồng *(Chín mươi mốt triệu ba trăm chín mươi lăm ngàn bảy trăm bảy mươi hai đồng)* theo biên lai thu số 0007562 ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H, tỉnh Q.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu HS + Án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhạn